

Định Quán, ngày 23 tháng 10 năm 2018

Số 302/2018/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 505/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: **Chị Vòng Quánh Ph** - sinh năm 1985.

HKTT: Số 28A, tổ 2, ấp 6, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, Đồng Nai.

Bị đơn: **Anh Nguyễn Hồng Ph** - sinh năm 1981.

HKTT: Số 824, tổ 5, CMT8, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Tạm trú: Tổ 2, ấp 6, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: **Chị Vòng Quánh Ph** - sinh năm 1985.

HKTT: Số 28A, tổ 2, ấp 6, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, Đồng Nai.

Bị đơn: **Anh Nguyễn Hồng Ph** - sinh năm 1981.

HKTT: Số 824, tổ 5, CMT8, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Tạm trú: Tổ 2, ấp 6, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, Đồng Nai.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hồng Phong và chị Vòng Quánh Phần đồng ý thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Hồng Phong và chị Vòng Quánh Phần có 02 con chung là 01 con chung là Nguyễn Hồng Diễm- sinh ngày 17/6/2007. Anh Phong và chị Phần thỏa thuận giao con chung cho chị Phần trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Anh Phong tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 1.500.000đồng/tháng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) tính từ tháng 11/2018 cho đến khi con chung thành niên. Anh Phong có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của chung, anh Phong chị Phần có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Không xem xét giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Hồng Phong phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con.

Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về thuận tình ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Nguyễn Hồng Phong phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 75.000đ. Chị Vòng Quánh Phần phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 75.000đ. Chị Phần tự nguyện nộp toàn bộ án phí về cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng và án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về thuận tình ly hôn là 150.000 đồng, tổng cộng là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Phần đã nộp ngày 08/10/2018 theo biên lai số 005787 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai được trừ vào số tiền án phí chị Phần phải nộp. Chị Phần đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Định Quán;
- UBND P.Chánh Nghĩa, TP.Thủ Dầu 1;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRỊNH THỊ KHA